

Ngày 31/12/2025	5,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.6%	-3.3%	-13.4%

2025	
ROE	1.3%
	+/- YoY ▲ 0.7%

Q4/25	
DT thuần	323
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 84.0 ▲ 35.2%
	YoY ▲ 34.0 ▲ 11.8%

2025	
DT thuần	987
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 37.0 ▼ 3.7%

Q4/25	
LN gộp	26.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 7.50 ▲ 40.5%
	YoY ▼ 0.30 ▼ 1.2%

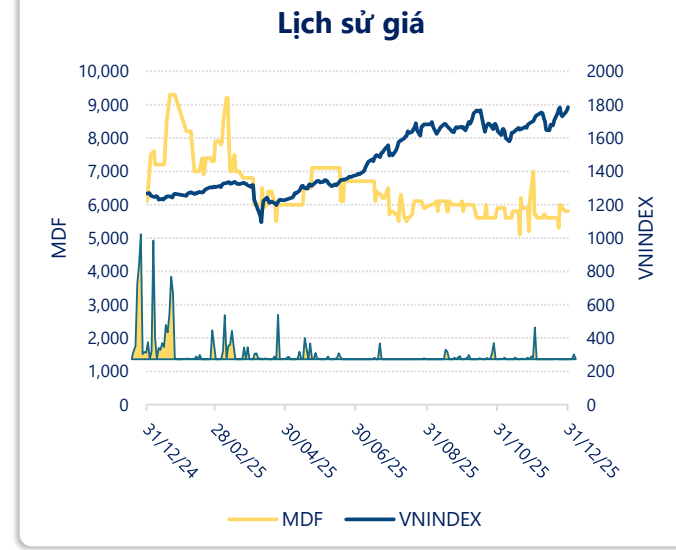
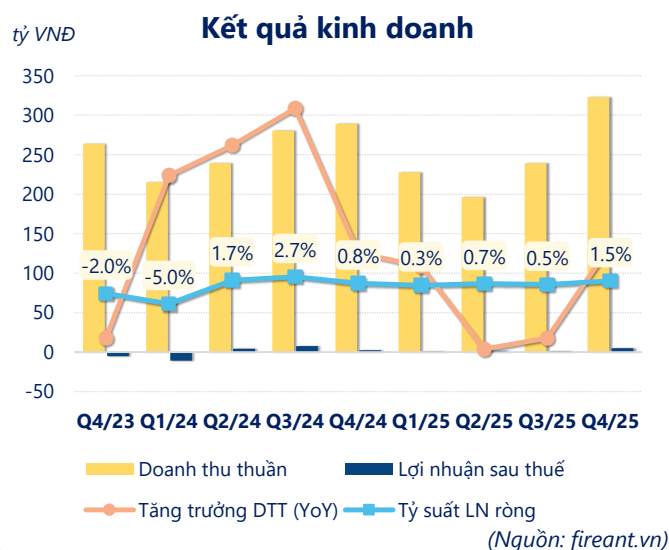
2025	
LN gộp	84.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 17.4 ▼ 16.8%

Q4/25	
LN thuần	4.32
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 3.15 ▲ 269%
	YoY ▲ 2.07 ▲ 92.0%

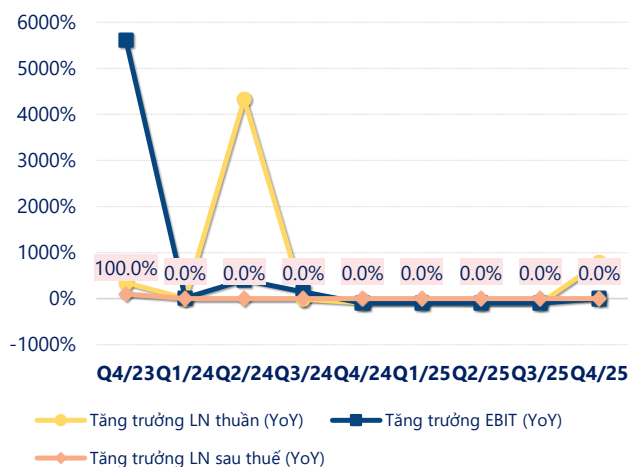
2025	
LN thuần	7.55
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 9.41 ▲ 505%

Q4/25	
LN sau thuế	4.87
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 3.70 ▲ 316%
	YoY ▲ 2.48 ▲ 104%

2025	
LN sau thuế	8.15
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 4.76 ▲ 140%

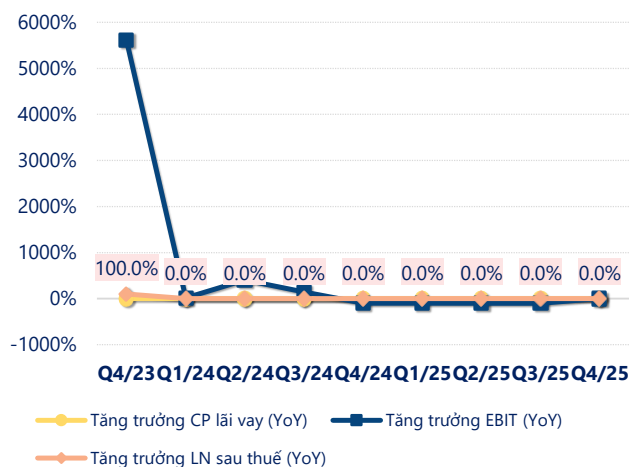


Tăng trưởng lợi nhuận



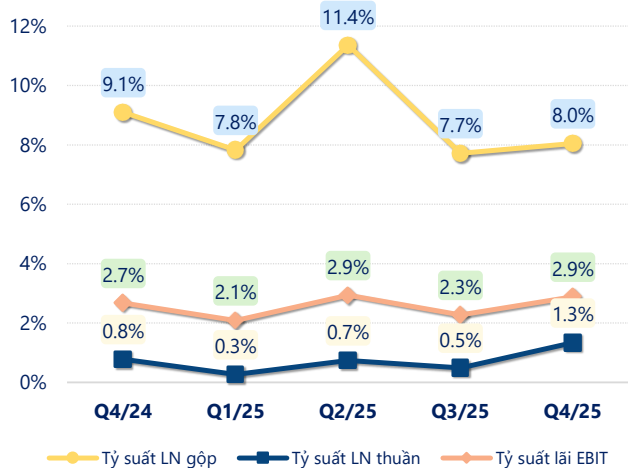
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



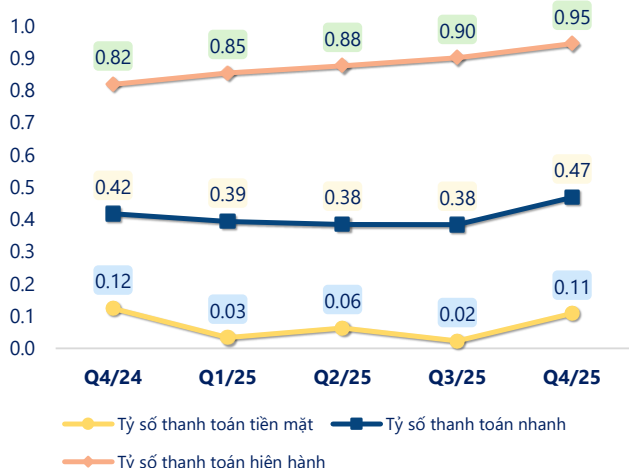
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



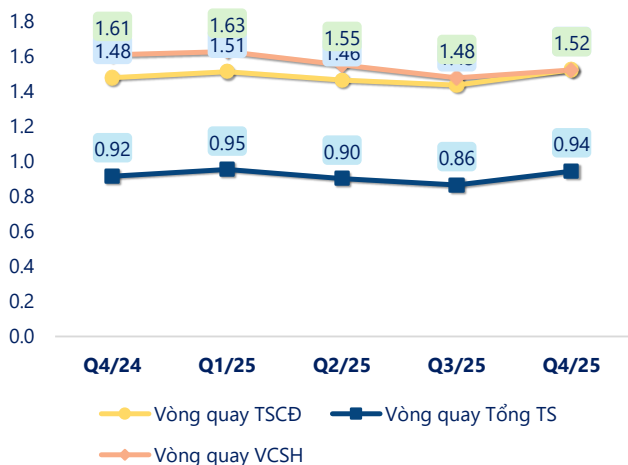
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



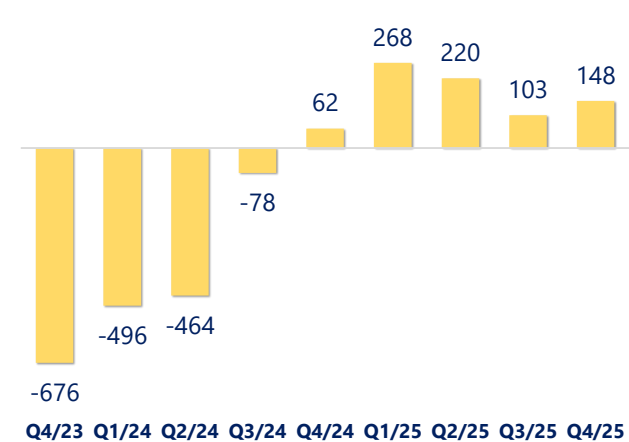
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	323	289	11.8%	987	1,024	-3.7%
Giá vốn hàng bán	297	263	12.9%	902	923	-2.2%
Lợi nhuận gộp	26.0	26.3	-1.2%	84.6	102	-16.8%
Doanh thu HĐTC	0.17	2.65	-93.7%	3.05	5.64	-46.0%
Chi phí TC	4.52	5.53	-18.2%	17.5	26.9	-35.1%
Chi phí lãi vay	4.44	5.33	-16.7%	17.1	24.7	-30.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	11.2	16.4	-31.8%	45.5	66.5	-31.5%
Chi phí QLDN	6.13	4.74	29.3%	17.1	15.8	8.2%
LN thuần từ HĐKD	4.32	2.25	92.0%	7.55	-1.86	505%
Lợi nhuận khác	0.55	0.13	323%	0.60	5.25	-88.5%
LN trước thuế	4.87	2.39	104%	8.15	3.39	140%
Lợi nhuận sau thuế	4.87	2.39	104%	8.15	3.39	140%
LNST của CĐ cty mẹ	4.87	2.39	104%	8.15	3.39	140%

(Nguồn: fireant.vn)

